

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN KÊ KHAI CƠ SỞ VẬT CHẤT, DANH MỤC THIẾT BỊ Y TẾ, TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ CỦA SỞ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

I. THÔNG TIN CHUNG

- Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: **TRẠM Y TẾ CAM AN NAM**
- Địa chỉ: Vĩnh Đông, xã Cam An, tỉnh Khánh Hòa
- Điện thoại: 02583.864.011
- Quy mô: 00 giường bệnh

II. TỔ CHỨC

- Hình thức tổ chức: Trạm Y tế
- Cơ cấu tổ chức: Thực hiện chuyên môn kỹ thuật theo Danh mục kỹ thuật trong Khám bệnh, chữa bệnh đã được Sở Y tế phê duyệt.

III. NHÂN SỰ

1. Danh sách trưởng khoa, phụ trách phòng, bộ phận chuyên môn

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề đã được cấp	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký làm việc tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Tên khoa, phòng, bộ phận chuyên môn	Vị trí, chức danh được bổ nhiệm
1	Nguyễn Quốc Dũng	3783/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2 - thứ 6 từ 07 giờ 00 đến 11h30 và 13h30 đến 17h, ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ thường trực 24/24 theo lịch phân công	Trạm Y tế Cam An Nam	Trưởng trạm Người chịu trách nhiệm chuyên môn của Trạm y tế

2. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
1	Nguyễn Quốc Dũng	3783/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Thứ 2 - thứ 6 từ 07 giờ 00 đến 11h30 và 13h30 đến 17h, ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ thường trực 24/24 theo lịch phân công	Trưởng trạm Người chịu trách nhiệm chuyên môn của Trạm Y tế	Không
2	Trần Lê Nguyên Thảo	2306/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Thứ 2 - thứ 6 từ 07 giờ 00 đến 11h30 và 13h30 đến 17h, ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ thường trực 24/24 theo lịch phân công	Phó trưởng trạm	Không

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
3	Hồ Minh Quý	3713/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa(tại Bệnh viện, trạm xá, trạm y tế cấp xã) hoặc thực hiện dịch vụ tiêm(chính), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo HA	Thứ 2 - thứ 6 từ 07 giờ 00 đến 11h30 và 13h30 đến 17h, ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ thường trực 24/24 theo lịch phân công	Nhân viên	Không
4	Phạm Thị Thanh Huyền	3694/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thứ 2 - thứ 6 từ 07 giờ 00 đến 11h30 và 13h30 đến 17h, ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ thường trực 24/24 theo lịch phân công	Nhân viên	Không
5	Lê Thị Nguyệt	3712/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa(tại Bệnh viện, trạm xá, trạm y tế cấp xã) hoặc thực hiện dịch vụ tiêm(chính), thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo HA	Thứ 2 - thứ 6 từ 07 giờ 00 đến 11h30 và 13h30 đến 17h, ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ thường trực 24/24 theo lịch phân công	Nhân viên	Không

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
6	Trịnh Thị Hạnh	3438/KH-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền	Thứ 2 - thứ 6 từ 07 giờ 00 đến 11h30 và 13h30 đến 17h, ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ thường trực 24/24 theo lịch phân công	Nhân viên	Không
7	Phạm Thị Nhã Trúc	2259/KH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Thứ 2 - thứ 6 từ 07 giờ 00 đến 11h30 và 13h30 đến 17h; ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ thường trực 24/24 theo lịch phân công	Nhân viên	Không
8	Nguyễn Thị Phương Hồng Dâng	3724/KH-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm	Thứ 2 - thứ 6 từ 07 giờ 00 đến 11h30 và 13h30 đến 17h; ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ thường trực 24/24 theo lịch phân công	Nhân viên	Không

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)
9	Nguyễn Mạnh Thực	0633/KH-GPHN	Đa Khoa (Y sĩ)	Thứ 2 - thứ 6 từ 07 giờ 00 đến 11h30 và 13h30 đến 17h; ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ thường trực 24/24 theo lịch phân công	Nhân viên	Không

3. Danh sách người làm việc

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ²	Vị trí chuyên môn ³	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) ⁴
1	Nguyễn Thị Tới	Dân số viên	Thứ 2 - thứ 6 từ 07 giờ 00 đến 11h30 và 13h30 đến 17h; ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ thường theo lịch phân công	Nhân viên	Không
2	Trần Thị Giang	Hộ lý	Thứ 2 - thứ 6 từ 07 giờ 00 đến 11h30 và 13h30 đến 17h; ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ thường theo lịch phân công	Nhân viên	Không
3	Lê Tấn Phi Long	Bảo vệ	Thứ 2 - thứ 6 từ 07 giờ 00 đến 11h30 và 13h30 đến 17h; ngoài giờ hành chính và các ngày nghỉ thường theo lịch phân công	Nhân viên	Không

IV. THIẾT BỊ Y TẾ

STT	Tên Thiết bị	Ký hiệu (Model)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số Lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
1	Bàn làm rôn và hồi sức sơ sinh		Tiến Trọng Châu	Việt Nam	2017	1	Tốt	
2	Bộ dụng cụ khám tai mũi họng 25 chi tiết		Shanghai	Trung Quốc	2017	2	Tốt	
3	Bộ đỡ đẻ (17 khoản)			Paradise, pakistan, VN	2017	3	Tốt	
4	Ghế máy nha khoa HJ36A-Gold-HAGER	HG 2016-1011-007	HAGER	CHINA	2017	1	Tốt	
5	HỆ THỐNG CHỐNG SÉT				2017	1	Tốt	
6	Kính hiển vi hai mắt CxL-Labomed	160977929	LABO MED	USA	2017	1	Tốt	
7	Máy lấy cao răng (model: ART-M1)	C50790	BONA TRT	Đài loan	2018	1	Tốt	
8	Máy phát điện dự phòng 50kVA gồm:				2017	1	Tốt	
9	Máy phân tích huyết học 18 thông số Convergys X3	Convergys X3	Convergent Technologies GmbH & Co. KG	Germany	2014	1	Tốt	
10	Máy phân tích nước tiểu 11 thông số	197A0002 297	Acon	USA	2013	1	Tốt	

STT	Tên Thiết bị	Ký hiệu (Model)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số Lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
11	Máy phân tích sinh hóa bán tự động BA-88A Mindray	68022214	Shenzhen Mindray Bio medical	CHINA	2017	1	Tốt	
12	Máy siêu âm chẩn đoán loại xách tay 2 đầu dò + máy in	204B8481	HITACHI	japan	2016	1	Tốt	
13	MÁY XQUANG CAO TẦN 500mA L550	NR406-1016	Summit	USA	2016	1	Tốt	
14	Nồi hấp tiệt trùng tự động 40 lít	SA 300H	Sturdy	Đài loan	2017	1	Tốt	
15	Tủ Sấy	UN55	Memmert	Đức	2017	1	Tốt	
16	Máy điện tim	22546	NIHON KOHDEN	japan	2010	1	Tốt	
17	Máy đường huyết)(Blood Glucose Meter	311W000448C	VIVACHEK LABORATORIES	USA	2019	1	Tốt	
18	Máy quét mã vạch Motorola DS9208			Việt Nam	2016	1	Tốt	
19	Bàn sinh inox		Tiến Trọng Châu	Việt Nam	2017	1	Tốt	
20	Bìa tăng quang t/đ 400, cỡ 24x30 cm				2017	1	Tốt	

STT	Tên Thiết bị	Ký hiệu (Model)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số Lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
21	Bàn tăng quang t/đ 400, cỡ 30x40 cm				2017	1	Tốt	
22	Bình oxy + đồng hồ đo áp lực + van điều chỉnh + bình làm ấm + Cannula thở oxy các cỡ + dây dẫn oxy			Trung Quốc	2017	2	Tốt	
23	Bình oxy lớn + đồng hồ oxy				2019	1	Tốt	
24	Bộ dụng cụ chích chấp mắt (13 chi tiết)			Paradise, pakistan, VN, Đài Loan	2017	1	Tốt	
25	Casette X-quang cỡ 24x30 cm				2017	1	Tốt	
26	Casette X-quang cỡ 30x40 cm				2017	1	Tốt	
27	Đèn mổ di động 1 bóng				2017	1	Tốt	
28	Ghế inox bệnh nhân ngồi chờ khám bệnh (loại băng 4 chỗ ngồi)				2017	10	Tốt	
29	Giường bệnh nhân inox có đệm có nâng đầu				2017	24	Tốt	
30	Lưới lọc tia Xquang (Grid) 30x40cm				2017	1	Tốt	

STT	Tên Thiết bị	Ký hiệu (Model)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số Lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
31	Máy nghe dopler tim thai				2019	1	Tốt	
32	Máy sưởi ẩm		Samsun g	hàn Quốc	2017	1	Tốt	
33	Tủ sấy phim X- Quang				2018	1	Tốt	
34	Tủ thuốc inox		Toàn Minh	Việt Nam	2017	2	Tốt	
35	Bẫy chân răng cong				2007	2	Tốt	
36	Bẫy chân răng thẳng				2007	3	Tốt	
37	Bình Oxy nhỏ				2007	1	Tốt	
38	Ôn áp Chingsing 5000W				2007	1	Tốt	
39	Bình oxy 6 m3				2007	1	Tốt	
40	Bàn khám phụ khoa		Tiến Trọng Châu	Việt Nam	2017	1	Tốt	
41	Đèn bàn khám bệnh cao 1.6m		Thành Nhân	Việt Nam	2017	2	Tốt	
42	Đèn khám bên treo trần	Model 628	SMIC	Trung Quốc	2017	2	Tốt	
43	Búa thử phản xạ		Greetm ed	Trung Quốc	2017	2	Tốt	
44	Cân người lớn có thước đo chiều cao	TS-120	Shangh ai	Trung Quốc	2017	1	Tốt	
45	Cân sức khỏe lưu động		Nhơn Hòa	Việt Nam	2017	1	Tốt	
46	Cân trẻ sơ sinh		Nhơn Hòa	Việt Nam	2017	1	Tốt	
47	Hộp đếm bấm tay				2017	1	Tốt	

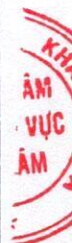
STT	Tên Thiết bị	Ký hiệu (Model)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số Lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
48	Bộ khám mắt tai mũi 10 khoản			Paradise, pakistan, VN, TQ	2017	1	Tốt	
49	Bảng thử thị lực		Thành Nhân	Việt Nam	2017	1	Tốt	
50	Bộ dụng cụ khám mắt 12 chi tiết				2017	2	Tốt	
51	Bộ dụng cụ khám răng đơn giản 4 chi tiết			Paradise, pakistan, VN	2017	4	Tốt	
52	Bộ khám phụ khoa, gồm 12 khoản			Paradise, pakistan, VN	2017	5	Tốt	
53	Bộ dụng cụ kiểm tra cổ tử cung 16 chi tiết			Paradise, pakistan, VN, Đài Loan	2017	1	Tốt	
54	Bộ hồi sức trẻ sơ sinh		Sturdy	Đài loan	2017	1	Tốt	
55	Chậu tắm trẻ sơ sinh Inox			Việt Nam	2017	1	Tốt	
56	Hút sữa bóp tay			Việt Nam	2017	1	Tốt	
57	Bàn tiểu phẫu inox có nệm				2017	2	Tốt	
58	Máy hút điện liên tục 3 khoản	7A-23D	Yuyue-Shanghai	Trung Quốc	2017	2	Tốt	
59	Bộ dụng cụ tiểu phẫu 14 chi tiết			Paradise, pakistan, VN, Đài Loan	2017	4	Tốt	
60	Nẹp cố định gãy xương các loại				2017	10	Tốt	

STT	Tên Thiết bị	Ký hiệu (Model)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số Lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
61	Bộ dụng cụ nhỏ răng người lớn 14 chi tiết			Paradise, pakistan	2017	1	Tốt	
62	Bộ dụng cụ nhỏ răng trẻ em 7 chi tiết			Paradise, pakistan	2017	1	Tốt	
63	Đèn hồng ngoại điều trị		Sturdy	Đài loan	2017	2	Tốt	
64	Bộ đặt tháo vòng tử cung 14 chi tiết			Paradise, pakistan, VN	2017	3	Tốt	
65	Bộ cắt tầng sinh môn, gồm 12 chi tiết			Paradise, pakistan, VN	2017	1	Tốt	
66	Bộ dụng cụ hút thai 5 khoản			Paradise, pakistan, VN	2017	1	Tốt	
67	Bộ dụng cụ rửa dạ dày		Greetmed	Trung Quốc	2017	1	Tốt	
68	Thông tiểu Nữ, Thông tiểu nam		Greetmed	Trung Quốc	2017	2	Tốt	
69	Túi chườm nóng lạnh bằng cao su 2 lít		Greetmed	Trung Quốc	2017	1	Tốt	
70	Tủ đầu giường Inox		Tiến Trọng Châu	Việt Nam	2017	30	Tốt	
71	Đèn cực tím diệt trùng			Trung Quốc	2017	1	Tốt	
72	Máy hủy bơm kim tiêm			Việt Nam	2017	1	Tốt	
73	Máy li tâm nước tiểu 6 ống	32016101613	JIANG SU JINYI	CHINA	2016	1	Tốt	
74	Hộp hấp bông băng hình trụ			Việt Nam	2017	10	Tốt	

TỈNH
TRUNG
TẾ KH
CAM

STT	Tên Thiết bị	Ký hiệu (Model)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số Lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
75	Hộp thu gom vật sắc nhọn Inox			Việt Nam	2017	1	Tốt	
76	Xe đẩy bình oxy		Tiến Trọng Châu	Việt Nam	2017	1	Tốt	
77	Giá truyền dịch		Tiến Trọng Châu	Việt Nam	2017	2	Tốt	
78	Hộp đựng dụng cụ inox 33x19x7cm			Việt Nam	2017	2	Tốt	
79	Cáng đẩy xe cấp cứu inox		Tiến Trọng Châu	Việt Nam	2017	1	Tốt	
80	Cáng tay bằng nhôm			Việt Nam	2017	1	Tốt	
81	Xe đẩy bệnh nhân		Shangh ai	Trung Quốc	2017	1	Tốt	
82	Xe cấp phát thuốc Inox (PCA)		Tiến Trọng Châu	Việt Nam	2017	1	Tốt	
83	Xe đẩy dụng cụ		Tiến Trọng Châu	Việt Nam	2017	2	Tốt	
84	Thùng chứa rác có bánh xe 120L			Việt Nam	2017	2	Tốt	
85	Thùng chứa rác y tế các khoa có nắp 20L			Việt Nam	2017	10	Tốt	
86	Sổ đầu giường				2017	30	Tốt	
87	Đèn đọc phim X-Quang					1	Tốt	
88	Thùng rửa phim				2017	2	Tốt	
89	Tấm chì dày 2mm, cỡ				2017	2	Tốt	

STT	Tên Thiết bị	Ký hiệu (Model)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số Lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
	50x100cm (12kg/tấm)							
90	Bộ chữ chì				2017	1	Tốt	
91	Lưới lọc tia Xquang (Grid) 24x30cm				2017	1	Tốt	
92	Micro Pipet 5-50ul				2018	1	Tốt	
93	Micro Pipet 50-100ul				2018	1	Tốt	
94	Micro Pipet 100-1000ul				2018	1	Tốt	
95	Hộp thuốc cấp cứu phản vệ				2018	1	Tốt	
96	Máy châm cứu		Công ty Công nghệ phát triển	Việt Nam	2017	1	Tốt	
97	Cây lấy cao răng				2020	1	Tốt	
98	Kèm nhổ răng người lớn				2007	18	Tốt	
99	Kèm nhổ răng trẻ em				2007	5	Tốt	
100	Tủ đựng thuốc độc A-B 75cm x 50cm				2007	1	Tốt	
101	Tủ lạnh Sanyo				2007	1	Tốt	
102	Bơm tiêm nha khoa				2007	1	Tốt	
103	Tranh hướng dẫn huyết châm cứu				2017	1	Tốt	
104	Bẫy răng cong				2007	1	Tốt	
105	Bẫy răng thẳng				2007	1	Tốt	
106	Thùng đựng đá				2012	2	Tốt	



STT	Tên Thiết bị	Ký hiệu (Model)	Hãng sản xuất	Xuất xứ	Năm sản xuất	Số Lượng	Tình trạng sử dụng (%)	Ghi chú
107	Hộp hấp bông gạc (30x15 cm)				2013	3	Tốt	
108	Hộp hấp bông gạc các loại, kích thước 26x13				2013	1	Tốt	
109	Hộp hấp dụng cụ (34x18x12 cm) hình chữ nhật				2013	1	Tốt	
110	Khay đựng dụng cụ (22x32x2 cm)				2013	3	Tốt	
111	Cân bàn (trọng lượng 120 kg) có thước đo				2013	1	Tốt	
112	Máy nghe tim thai				2023	1	Tốt	
113	Máy đo huyết áp cơ hiệu ALPK2				2023	2	Tốt	
114	Tai nghe nhịp tim hiệu ALPK2				2023	2	Tốt	
115	Huyết áp cơ kèm ống nghe trẻ em ALPK2				2023	1	Tốt	
116	Máy điện châm	MDC 091252	TBYT Hòa Bình	VIỆT NAM	2023	2	Tốt	
	Dự án Quỹ toàn cầu PCSR					2		
117	Kính hiển vi 1 mắt Nikon YS100					1	Tốt	
118	Kính hiển vi 2 mắt Nikon E100					1	Tốt	

V. CƠ SỞ VẬT CHẤT

1. Tổng diện tích mặt bằng: **1.931,6 m²**

2. Bố trí các bộ phận chuyên môn: Được bố trí hợp lý, thuận lợi cho công tác Khám bệnh, chữa bệnh và di chuyển của bệnh nhân. Diện tích các phòng, buồng kỹ thuật chuyên môn, xét nghiệm, buồng bệnh cụ thể như sau:

Tầng 1:

P. Trẻ sơ sinh: 11,2 m ²	P. Sinh: 17,6 m ²
P. Chờ sinh: 11,9 m ²	P. Khám thai: 17,6 m ²
P. Kế hoạch hóa gia đình: 17,6 m ²	P. Lưu (02 phòng): 17,6 m ²
P. Thục tháo: 14,1 m ²	P. Khám Ngoại: 17,6 m ²
P. X-Quang: 24,5 m ²	P. Rửa phim: 8,9 m ²
P. Tiểu phẫu: 17,6 m ²	P. Khám Nhi: 17,6 m ²
P. Bó bột: 17,6 m ²	P. Tạm lưu cấp cứu: 36 m ²
P. Siêu âm: 14,6 m ²	

Tầng 2:

P. Quản lý bệnh xã hội: 17,6 m ²	P. Lưu (08 phòng): 17,6 m ²
P. Lưu bệnh nhân cách ly: 17,6 m ²	P. Rửa hấp dụng cụ: 17,6 m ²
P. Xét nghiệm: 20,3 m ²	P. Phát thuốc: 17,6 m ²

Tầng 3:

P. Khám Nội: 17,6 m ²	P. Tư vấn, tuyên truyền: 35,2 m ²
P. Khám TMH, RHM: 17,6 m ²	P. Khám Đông y: 29,2 m ²
P. Khám Mắt: 17,6 m ²	

3. Các điều kiện vệ sinh môi trường:

- Trung tâm Y tế Khu vực Cam Lâm có ban hành Quyết định về hướng dẫn công tác kiểm soát nhiễm khuẩn tại Trạm Y tế.

- Phân loại tại nguồn theo Quy trình xử lý chất thải Y tế của Trạm Y tế.

a) Xử lý nước thải; Xử lý rác y tế, rác sinh hoạt: rác Y tế tập trung về Trung tâm Y tế và xử lý tập trung tại BVĐK Cam Ranh (Có hợp đồng với Công ty xử lý rác), rác sinh hoạt có đơn vị thu gom hàng ngày.

4. An toàn bức xạ:

- Có biên bản thẩm định đủ điều kiện, chấp hành tốt về an toàn bức xạ của Sở khoa học - công nghệ.

- Nhân viên chụp X-Quang được đào tạo có chứng nhận về thực hành chụp X-Quang và được tập huấn về an toàn bức xạ.

5. Hệ thống phụ trợ:**a) Phòng cháy chữa cháy:**

- Hệ thống máy bơm chữa cháy + Bể nước ngầm 70 m³: 01 hệ thống
- Hệ thống báo cháy tự động: 01 hệ thống
- Đèn chiếu sáng sự cố: 23 cái
- Bình chữa cháy xách tay: 31 bình bột + 01 bình CO₂,
- Hạng nước chữa cháy: 14 hạng
- Cuộn dây chữa cháy: 11 cuộn
- Chuông báo cháy tự động: 8
- Có Phương án phòng cháy chữa cháy.
- Có hệ thống, phương tiện phòng cháy chữa cháy đầy đủ, được bố trí hợp lý.
- Tất cả nhân viên Trạm Y tế được tập huấn về phòng cháy, chữa cháy đầy đủ.
- Có phân công người phụ trách công tác phòng cháy, chữa cháy.

b) Khí y tế:

- Bình oxy, có quy trình vận hành bình oxy và có biển cấm lửa treo lên bình oxy.

c) Máy phát điện: Không**d) Thông tin liên lạc:**

Được trang bị điện thoại cố định và máy tính có kết nối mạng internet và phần mềm khám bệnh, chữa bệnh

6. Cơ sở vật chất khác (nếu có): Không**GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Đức Trí